

Số: 2667/2022/QĐST-DS

Thành phố Thủ Đức, ngày 18 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 328 và Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2022, các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 450/2021/TLST-DS ngày 24 tháng 6 năm 2021 về việc “Tranh chấp hợp đồng đặt cọc chuyển nhượng quyền sử dụng đất”.

**XÉT THẤY:**

Sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Ánh N, sinh năm 1978

Địa chỉ: số nhà 12 đường N, phường H, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Người đại diện theo uỷ quyền:* Ông Lê Quang L, sinh năm 1989

Địa chỉ liên lạc: số nhà 09 Đường X, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Bị đơn:*

1. Ông Hồ Xuân T, sinh năm 1976

2. Bà Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1977

Địa chỉ: số nhà 22 Đường Y, Khu phố Z, phường H, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Nguyễn Vũ Tr, sinh năm 1978  
Địa chỉ: số nhà 378 đường Đ, Phường N, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Hồ Xuân T, bà Nguyễn Thị Thanh H có trách nhiệm hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Ánh N số tiền đặt cọc chuyển nhượng quyền sử dụng đất 3.790.100.000 đồng (Ba tỷ bảy trăm chín mươi triệu một trăm đồng) và tiền lãi 1.910.210.400 (một tỷ chín trăm mười triệu hai trăm mười ngàn bốn trăm) đồng vào ngày 07/8/2022, tổng cộng 5.700.310.400 đồng.

Trường hợp bên phải thi hành án không thi hành án, thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi trên số tiền chưa thi hành án tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo mức lãi suất thỏa thuận 0,8%/năm.

3. Án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Hồ Xuân T, bà Nguyễn Thị Thanh H phải chịu 28.425.077 (hai mươi tám triệu bốn trăm hai lăm ngàn không trăm bảy bảy) đồng, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà Nguyễn Thị Ánh N tự nguyện chịu 28.425.077 (hai mươi tám triệu bốn trăm hai lăm ngàn không trăm bảy bảy) đồng, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 56.695.050 (năm mươi sáu triệu sáu trăm chín lăm ngàn không trăm năm mươi) đồng theo biên lai thu số 0059285 ngày 23/6/2021, bà N được nhận lại 28.269.973 (hai mươi tám triệu hai trăm sáu chín ngàn chín trăm bảy ba) đồng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay.

“Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014)”.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.Thủ Đức;
- CCTHADS Q.Thủ Đức;
- Lưu: VP, hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

(đã ký)

**Cao Thị Hiền Lữ**

